

Số: *KK* /2021/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày *20* tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương để xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên do doanh nghiệp thực hiện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở các doanh nghiệp, liên hiệp hợp tác xã, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có sử dụng lao động theo hợp đồng lao động;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và xã hội tại Tờ trình số 328/TTr-SLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quyết định này quy định hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương để làm cơ sở xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích quy định tại Phụ lục II và dịch vụ sự nghiệp công quy định tại Biểu 02, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng, hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên do doanh nghiệp thực hiện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Người lao động, người quản lý doanh nghiệp tham gia thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công; doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết định giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công và thanh toán kinh phí thực hiện sản phẩm, dịch vụ công thuộc phạm vi điều chỉnh tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

## **Điều 2. Hệ số điều chỉnh và nguyên tắc thực hiện**

1. Hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương ( $H_{dc}$ ):

- a) Địa bàn thuộc vùng II: 0,7 (không phẩy bảy);
- b) Địa bàn thuộc vùng III: 0,6 (không phẩy sáu);
- c) Địa bàn thuộc vùng IV: 0,5 (không phẩy năm).

2. Nguyên tắc thực hiện:

a) Việc xác định các huyện, thành phố thuộc vùng I, II, III, IV để quy định hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương áp dụng theo quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở các doanh nghiệp, liên hiệp hợp tác xã, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có sử dụng lao động theo hợp đồng lao động.

b) Việc xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích, sử dụng vốn ngân sách nhà nước theo nguyên tắc: sản phẩm, dịch vụ công phát sinh trên địa bàn vùng nào thì áp dụng hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương ( $H_{dc}$ ) của địa bàn vùng đó.

## **Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp**

Đối với hợp đồng năm 2021 đã lập trước ngày Quyết định này có hiệu lực không phải điều chỉnh giá trị dự toán hay giá trị hợp đồng.

## **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

2. Trong quá trình thực hiện, các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

## **Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, bảo Lộc; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh Lâm Đồng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Lâm Đồng;
- Đài PT-TH tỉnh Lâm Đồng;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, VX3, TH2, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Hiệp**